

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ D  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 427/2020/HS-ST  
Ngày 26- 9- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG-  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 403/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 435/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lê H, sinh năm 1987 tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Phạm Văn H, Phường 5, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha không rõ; con bà Lê Thị C, sinh năm 1945; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Lê Đăng K, sinh năm 1996 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Mỹ B, sinh năm 1974 và bà Phan Thị Hàn N, sinh năm 1972; có 01 em ruột sinh năm 1994; có vợ tên Trần Lâm Bảo T, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/3/2013 bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường theo Quyết định số 37/QĐ-UB về hành vi gây rối đánh nhau. Ngày 11/4/2016 Công an xã T đưa đi cắt cơn giải độc theo Quyết định số 190 của UBND tỉnh An Giang. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**- *Người làm chứng:***

1. Chị Trần Lâm B, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn V, sinh năm 1984; vắng mặt.

3. Nguyễn Hà Trung H, sinh năm 1994; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 16/6/2020, Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D tiến hành kiểm tra hành chính Nhà nghỉ A thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương và phát hiện tại phòng 112 có Lê Đăng K, Lê H, Nguyễn Vũ P và Trần Lâm Bảo T. Sau khi khám xét phòng thu giữ: 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 vỏ chai nước suối nhỏ bằng nhựa và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng; H, K khai nhận là ma túy đá.

H và K khai: Khoảng 09 giờ ngày 16/6/2020, H gọi điện cho T qua mạng Facebook nhưng K nghe máy, K nói với H cho mượn số tiền 500.000 đồng và nói H mua ma túy về phòng 112 nhà nghỉ A để sử dụng, mua hết bao nhiêu thì chia đôi. H điều khiển xe mô tô biển số 59F1-235.85 chở P đến khu vực phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để mua 200.000 đồng ma túy của một phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch), sau đó về phòng 112 nhà nghỉ A. Tại đây, H lấy một ít ma túy ra để 4 người H, K, P và T cùng sử dụng, trong lúc đang sử dụng thì bị công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Căn cứ kết luận giám định số 362/MT-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetanmine, có khối lượng là 0,1767 gam.

Cáo trạng số: 429/CT-VKS ngày 10/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê H và Lê Đăng K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê H từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù và xử phạt bị cáo Lê Đăng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1604 gam được niêm phong trong một bì thư; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa, 01 (một) vỏ chai nước suối nhỏ bằng nhựa.

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Honda, số loại JF27 AIR BLADE FI, biển số 59F1-253.85, số khung: RLHJF2700BY396018, số máy: JF27E-1259254.

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 5, màu tím.

Đối với hành vi Nguyễn Vũ P đi cùng Lê H mua ma túy mang đến nhà nghỉ A. Do P không biết H đi mua ma túy nên không xử lý hình sự đối với P.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Vũ P và Trần Lâm Bảo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính số 199 và số 200 ngày 25/6/2020, phạt mỗi người 750.000 đồng và thông báo về địa phương quản lý giáo dục.

Các bị cáo có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Các bị cáo Lê H và Lê Đăng K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì tình dịch bệnh Covid 2019 diễn biến phức tạp, cần phải tiếp tục thực hiện nghiêm việc giãn cách xã hội. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt các bị cáo.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định tội danh của các bị cáo H và K: Khoảng 13 giờ ngày 16/6/2020, tại Phòng 112 Nhà nghỉ A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lê H và Lê Đăng K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine trọng lượng là 0,1767 gam. Hành vi của các bị cáo H và K đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê H và Lê Đăng K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, các bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì nghiện nên các bị cáo cố tình thực hiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1604 gam được niêm phong trong một bì thư; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa, 01 (một) vỏ chai nước suối nhỏ bằng nhựa.

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Honda, số loại JF27 AIR BLADE FI, biển số 59F1-253.85, số khung: RLHJF2700BY396018, số máy: JF27E-1259254.

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 5, màu tím.

[8] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo H và K là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với hành vi Nguyễn Vũ P đi cùng Lê Hoàng mua ma túy mang đến nhà nghỉ An Ninh. Do P không biết H đi mua ma túy nên không xử lý hình sự đối với P.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Vũ P và Trần Lâm Bảo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính số 199 và số 200 ngày 25/6/2020, phạt mỗi người 750.000 đồng và thông báo về địa phương quản lý giáo dục.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Lê H và Lê Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Đăng K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1604 gam được niêm phong trong một bì thư; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa, 01 (một) vỏ chai nước suối nhỏ bằng nhựa.

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Honda, số loại JF27 AIR BLADE FI, biển số 59F1-253.85, số khung: RLHJF2700BY396018, số máy: JF27E-1259254.

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 5, màu tím.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đăng Khoa phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp. D (1);
- Công an Tp. D (1);
- Chi cục THADS Tp.D (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND phường, xã (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**